

LỒNG GHÉP CÁC YẾU TỐ ESG TRONG CHIẾN LƯỢC KINH DOANH: TÍCH HỢP VÀO QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP VÀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH

● TRẦN KHÁNH LÂM

Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam - VACPA

DOI: <https://doi.org/10.62831/202508011>

TÓM TẮT:

Nghiên cứu hướng đến việc tích hợp các chiến lược ESG vào hoạt động kinh doanh, cung cấp các hướng dẫn kế toán tài chính và kế toán quản trị. Phương pháp định tính và phân tích tài liệu được vận dụng đã thể hiện việc tích hợp ESG vào chiến lược của công ty mang lại lợi ích trong dài hạn như tăng cường lợi thế cạnh tranh, giảm rủi ro và lòng tin của các bên liên quan. Những thách thức được xác định bao gồm: độ chính xác của dữ liệu, khả năng so sánh, thiếu các chuẩn mực báo cáo được chuẩn hóa và nhu cầu an toàn thông tin ESG. Kết quả nghiên cứu cũng xem xét các tiêu chuẩn báo cáo phát triển bền vững quốc tế, đặc biệt là các tiêu chuẩn IFRS của ISSB, để chuẩn hóa báo cáo ESG.

Từ khóa: ESG, chiến lược ESG, báo cáo bền vững, kế toán tài chính, kế toán quản trị, IFRS.

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, ESG (Môi trường, Xã hội và Quản trị/ Environmental, Social and Governance) ngày càng trở thành yếu tố cốt lõi của chiến lược kinh doanh bền vững. Các bên liên quan kỳ vọng doanh nghiệp công bố minh bạch và tích hợp ESG vào hoạt động kinh doanh. Năm 2023, Ủy ban chuẩn mực bền vững quốc tế (International Sustainability Standards Board - ISSB) đã công bố các Chuẩn mực IFRS S1 và S2, tạo nền tảng chuẩn mực báo cáo ESG toàn cầu. Việt Nam cũng cam kết phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050 và áp dụng IFRS sau năm 2025.

Kế toán viên đóng vai trò then chốt trong việc đảm bảo ESG được phản ánh đúng trong báo cáo tài chính và hệ thống quản trị của các công ty. Theo Viện Kế toán Công chứng Hoa Kỳ (AICPA) và Hiệp hội kế toán quản trị công chứng Anh quốc (CIMA), kế toán viên có thể dẫn dắt doanh nghiệp hướng đến phát triển bền vững và ESG có thể thúc đẩy hiệu quả tài chính. Tuy nhiên, các doanh nghiệp vẫn đối mặt với thách thức trong xác định, đo lường và thực hiện báo cáo ESG.

Do vậy, nghiên cứu này tổng hợp lý thuyết và tình huống thực tiễn, cung cấp hướng dẫn giúp kế toán viên tích hợp ESG vào báo cáo tài chính, quản trị rủi ro và chiến lược của các doanh nghiệp.

2. Cơ sở lý thuyết

2.1. Các vấn đề liên quan đến ESG

ESG bao gồm ba trụ cột chính: Môi trường (Environmental) liên quan đến tác động doanh nghiệp lên môi trường tự nhiên; Xã hội (Social) bao gồm lao động, phúc lợi, khách hàng, cộng đồng; và Quản trị (Governance) liên quan đến quản trị doanh nghiệp, đạo đức kinh doanh, quyền cổ đông. Tích hợp ESG không chỉ là tuân thủ mà còn là một phần chiến lược kinh doanh.

Nhiều nghiên cứu cho thấy ESG mang lại lợi ích tài chính. Gần 90% nghiên cứu khẳng định ESG không có tác động tiêu cực đến hiệu quả doanh nghiệp, thậm chí giúp nâng cao lợi nhuận và giảm rủi ro (Friede, Busch và Bassen, 2015). Doanh nghiệp thực hành ESG tốt có lợi thế thu hút vốn, nâng cao uy tín thương hiệu, gắn kết nhân viên, giảm rủi ro pháp lý.

Tuy nhiên, việc tích hợp ESG gặp nhiều thách thức. Các vấn đề lớn như thiếu thống nhất trong báo cáo, với nhiều bộ tiêu chuẩn như GRI (Global Reporting Initiative), SASB (Sustainability Accounting Standards Board), TCFD (Task Force on Climate-related Financial Disclosures), gây khó khăn cho việc so sánh số liệu. IFRS S1 và S2 (2023) ra đời nhằm thống nhất nội dung báo cáo bền vững, giúp doanh nghiệp công bố rủi ro và cơ hội ESG một cách nhất quán (Deloitte, 2023). Chất lượng thông tin ESG cũng là thách thức, do dữ liệu khó đo lường, dễ bị "tẩy xanh" (greenwashing). Để tăng độ tin cậy, doanh nghiệp cần chuẩn hóa dữ liệu và có sự kiểm chứng độc lập. Điều này dẫn đến việc thuê kiểm toán ESG đang gia tăng, từ 51% (2019) lên 58% (2020) (Dasinapa, 2024).

Chi phí và nguồn lực cũng là rào cản lớn đối với các doanh nghiệp. Xây dựng hệ thống thu thập dữ liệu ESG, đào tạo nhân sự, tích hợp vào quản lý đòi hỏi đầu tư đáng kể. Việc đào tạo về ESG, xác định trách nhiệm dữ liệu và thiết lập quy trình kiểm soát nội bộ cũng là những thách thức không nhỏ (Thomson Reuters, 2023).

Tại Việt Nam, ESG ngày càng được quan tâm. 87% doanh nghiệp lớn đã báo cáo bền vững (PwC, 2022), nhưng nhìn chung, việc công bố ESG còn sơ khai, chủ yếu đáp ứng yêu cầu tối thiểu. Các doanh nghiệp gặp khó khăn trong thu thập dữ liệu, thiếu hướng dẫn rõ ràng, và phân vân giữa các tiêu chuẩn quốc tế.

Nhìn chung, ESG không còn là lựa chọn tự nguyện mà đã trở thành yêu cầu chiến lược và tuân thủ. Các doanh nghiệp cần vượt qua thách thức về dữ liệu, tìm hiểu chuẩn mực và trang bị nguồn lực để triển khai ESG hiệu quả.

2.2. Cơ sở lý thuyết

Việc tích hợp ESG trong doanh nghiệp có thể được lý giải dựa trên một số lý thuyết nền tảng trong lĩnh vực kế toán và quản trị.

Lý thuyết các bên liên quan (Stakeholder Theory) do Freeman (1984) đề xuất nhấn mạnh khía cạnh các doanh nghiệp không chỉ phục vụ cổ đông mà còn phải tạo giá trị cho các bên liên quan khác như nhân viên, khách hàng, nhà cung cấp, cộng đồng, chính phủ... Việc thực hiện các sáng kiến ESG giúp doanh nghiệp duy trì quan hệ bền chặt với các bên liên quan, qua đó hỗ trợ hoạt động kinh doanh (Burritt, Schaltegger và Zvezdov, 2011).

Lý thuyết tính hợp pháp (Legitimacy Theory) nhấn mạnh các doanh nghiệp cần duy trì sự chấp nhận của xã hội bằng cách chứng minh hoạt động của mình phù hợp với các chuẩn mực và giá trị xã hội (Meutia et. al., 2022). Báo cáo ESG được sử dụng như một công cụ để doanh nghiệp chứng minh sự tuân thủ pháp luật của mình.

Khung lý thuyết Triple Bottom Line (3P) do Elkington (1994) đề xuất mở rộng tiêu chí đánh giá doanh nghiệp dựa trên ba khía cạnh: Lợi nhuận (Profit), Con người (People) và Hành tinh (Planet). Khung lý thuyết này tạo tiền đề cho các công cụ báo cáo ESG, thúc đẩy doanh nghiệp cân bằng giữa hiệu quả kinh tế, trách nhiệm xã hội và bảo vệ môi trường (Henriques & Richardson, 2013).

Báo cáo tích hợp (Integrated Reporting - IR) do Hội đồng Báo cáo Tích hợp Quốc tế (IIRC) khởi xướng năm 2013, đề xuất cách tiếp cận liên kết giữa thông tin tài chính và phi tài chính, phản ánh khả năng tạo giá trị của doanh nghiệp trong ngắn, trung và dài hạn. Báo cáo tích hợp kết nối các nguồn lực vốn khác nhau (tài chính, sản xuất, nhân lực, tự nhiên, xã hội, và trí tuệ), giúp doanh nghiệp cung cấp bức tranh toàn diện hơn về hoạt động ESG.

Khái niệm trọng yếu (Materiality) trong kế toán truyền thống cũng được áp dụng vào ESG. IFRS S1 yêu cầu doanh nghiệp xác định các thông tin ESG trọng yếu có thể ảnh hưởng đến quyết định của nhà đầu tư. Trong khi đó, GRI nhấn mạnh cả trọng yếu hai chiều - tức là tác động của ESG lên doanh nghiệp và ngược lại, tác động của doanh nghiệp lên xã hội và môi trường (IFRS Foundation, 2023a, 2023b).

3. Phương pháp nghiên cứu

Với chủ đề ESG vốn có tính chất phức tạp và đa chiều, nghiên cứu này áp dụng phương pháp định tính dựa theo cách tiếp cận tam giác hóa dữ liệu, so sánh và đối chiếu thông tin từ nhiều nguồn khác nhau (tài liệu học thuật, chuẩn mực quốc tế và dữ liệu thực tế), nhằm đưa ra các kết luận và khuyến nghị có cơ sở vững chắc, phản ánh toàn diện cả lý thuyết và thực tiễn.

Trước tiên, tác giả tiến hành thực hiện tổng quan tài liệu từ các tạp chí khoa học quốc tế có uy tín, các nghiên cứu trong nước và các báo cáo chuyên ngành từ các tổ chức kế toán hàng đầu như IFAC, IFRS và AICPA. Dữ liệu được thu thập một cách có hệ thống từ các cơ sở dữ liệu đáng tin cậy, gồm cả Google Scholar, nhằm xây dựng nền tảng lý thuyết vững chắc và xác định khoảng trống nghiên cứu.

Tiếp theo, nghiên cứu áp dụng phương pháp nghiên cứu tình huống để cung cấp góc nhìn thực tiễn về việc tích hợp ESG. Trường hợp được lựa chọn là ngân hàng Canadian Imperial Bank of Commerce (CIBC), tổ chức tài chính lớn đã triển

khai chiến lược ESG toàn diện. Dữ liệu được thu thập từ các báo cáo công khai của ngân hàng góp phần làm rõ các bước triển khai, những thách thức gặp phải và kết quả đạt được khi thực hiện ESG đối với một tổ chức.

4. Kết quả nghiên cứu và bàn luận

4.1. Tích hợp ESG trong hoạt động kinh doanh

Nghiên cứu tình huống tại ngân hàng CIBC và các tài liệu tham khảo cho thấy việc triển khai ESG thành công đòi hỏi một cách tiếp cận toàn diện từ cấp chiến lược đến tổ chức vận hành.

- Trước hết, các doanh nghiệp cần có sự cam kết mạnh mẽ từ đội ngũ lãnh đạo về ESG. Tại CIBC, việc thành lập đội ngũ ESG cấp doanh nghiệp và bổ nhiệm Phó Chủ tịch phụ trách ESG báo cáo trực tiếp lên lãnh đạo cấp cao thể hiện sự ưu tiên đối với ESG trong quản trị. Ban lãnh đạo phải tích hợp ESG vào chiến lược tổng thể và truyền đạt rõ ràng các chiến lược này trong toàn bộ tổ chức.

- Trước khi lập kế hoạch ESG, doanh nghiệp cần đánh giá một cách trung thực các hoạt động hiện tại và xác định khoảng trống so với các chuẩn mực ESG. CIBC đã thực hiện phân tích khoảng cách (gap analysis) để xác định thứ tự ưu tiên hành động phù hợp.

- Việc đào tạo kiến thức ESG cho nhân viên rất quan trọng. CIBC đã triển khai chương trình giáo dục giúp nhân viên ở mọi cấp độ hiểu vai trò của mình trong ESG. Điều này giúp tạo ra sự đồng thuận khi triển khai ESG vào thực tế hoạt động của đơn vị.

- Thiết lập quy trình quản trị dữ liệu ESG rõ ràng cần được thực hiện nghiêm túc. CIBC đã xác định các cam kết ESG, nguồn dữ liệu, người chịu trách nhiệm và hệ thống CNTT quản lý dữ liệu. Việc kiểm soát dữ liệu ESG tương tự kiểm soát nội bộ tài chính, giúp đảm bảo tính chính xác và minh bạch. Các doanh nghiệp cần đầu tư vào các phần mềm kế toán có tích hợp chỉ tiêu ESG, áp dụng công nghệ dữ liệu lớn và blockchain để tăng độ tin cậy của dữ liệu.

- ESG không thể triển khai một cách rời rạc mà cần tích hợp vào mô hình kinh doanh và hệ thống quản trị hiện hành của chính doanh nghiệp. Theo IFRS S1, doanh nghiệp phải giải thích cách rủi ro và cơ hội bền vững tác động đến chiến lược và dòng tiền của đơn vị. Các kế hoạch ESG phải gắn với kế hoạch tài chính hàng năm, ví dụ kế hoạch giảm phát thải phải gắn với đầu tư công nghệ sạch. Các doanh nghiệp cần cập nhật khung quản trị rủi ro để bổ sung rủi ro liên quan đến ESG như rủi ro khí hậu, chuỗi cung ứng và áp dụng các kịch bản phân tích để đánh giá các tác động của biến đổi khí hậu.

- Kế toán tài chính và kế toán quản trị đóng vai trò then chốt trong việc tích hợp ESG trong các báo cáo tài chính của doanh nghiệp. Các kế toán viên phụ trách công tác kế toán tài chính cần xây dựng báo cáo bền vững, đảm bảo thông tin ESG tuân thủ theo chuẩn mực IFRS S1/S2 và hệ thống kiểm soát nội bộ vận hành tốt. Theo IFRS S1, báo cáo bền vững phải có cùng phạm vi tổ chức và công bố đồng thời với báo cáo tài chính. Các kế toán viên phụ trách công tác kế toán quản trị cần tích hợp các chỉ tiêu ESG vào hệ thống đo lường nội bộ và ra quyết định kinh doanh, chẳng hạn như mở rộng thể điểm cân bằng để lồng ghép các chỉ tiêu môi trường, xã hội. KPI gắn với ESG có thể áp dụng cho nhiều phòng ban, giúp gắn kết ESG với hoạt động thực tế. Ngoài ra, kế toán quản trị cần tham gia phân tích mối quan hệ giữa lợi ích và chi phí đối với các dự án ESG để đảm bảo các quyết định đầu tư được dựa trên số liệu rõ ràng.

Tóm lại, tích hợp ESG là một quá trình đa chiều, đòi hỏi thay đổi về tư duy chiến lược, cơ cấu tổ chức, quy trình vận hành và văn hóa doanh nghiệp. Hoạt động kế toán và hoạt động quản trị phải gắn kết chặt chẽ để kết nối ESG với tài chính và đảm bảo trách nhiệm giải trình.

4.2. Khuyến nghị dành cho kế toán viên trong việc tích hợp ESG

Một số khuyến nghị giúp kế toán viên thúc đẩy thành công việc tích hợp ESG:

- Cập nhật các quy định và chuẩn mực báo cáo ESG: Kế toán viên cần chủ động tìm hiểu các quy định mới như IFRS S1/S2 (2024), quy định của Ủy ban Chứng khoán Hoa Kỳ (SEC) về báo cáo khí hậu, Chỉ thị CSRD của EU và các tiêu chuẩn tự nguyện như GRI, SASB, TCFD. Việc hiểu rõ phạm vi áp dụng và yêu cầu của các chuẩn mực này giúp kế toán viên có thể tư vấn cho lãnh đạo đơn vị xây dựng kế hoạch tuân thủ một cách hiệu quả nhất.

- Thực hiện đánh giá tính trọng yếu của ESG: Kế toán viên cần hỗ trợ doanh nghiệp xác định các vấn đề trọng yếu liên quan đến ESG thông qua khảo sát và tham vấn các bên liên quan. Kết quả này giúp doanh nghiệp tập trung nguồn lực vào các lĩnh vực ESG có ý nghĩa nhất, phù hợp với đặc thù vận hành của đơn vị và nâng cao tính minh bạch của thông tin công bố.

- Tích hợp ESG vào hoạt động vận hành: Kế toán viên cần rà soát lại mô hình kinh doanh hiện hành để xác định các điều chỉnh cần thiết có thể hỗ trợ mục tiêu ESG, ví dụ ưu tiên các nhà cung cấp bền vững, tối ưu hóa quy trình sản xuất để giảm phát thải. Việc tích hợp ESG vào hệ thống quản trị cũng đòi hỏi cập nhật chính sách nội bộ và đưa nội dung ESG vào chương trình nghị sự của hội đồng quản trị.

- Hợp tác với chuyên gia liên ngành: Do ESG đòi hỏi kiến thức chuyên sâu đa lĩnh vực, kế toán viên nên đề xuất thuê chuyên gia tư vấn hoặc chuyên gia môi trường, cộng đồng tư vấn cho các hoạt động triển khai ESG tại đơn vị. Bên cạnh đó, kế toán viên cần không ngừng nâng cao năng lực thông qua các khóa đào tạo về ESG như chứng chỉ GRI hoặc IFRS. Các hiệp hội nghề nghiệp như AICPA & CIMA cũng có chương trình đào tạo ESG chuyên biệt dành cho các kế toán viên.

Như vậy, những khuyến nghị này giúp kế toán viên không chỉ đóng vai trò tuân thủ mà còn trở thành nhân tố dẫn dắt doanh nghiệp hướng tới phát triển bền vững. Bằng việc cập nhật các quy định, đánh giá tính trọng yếu, tích hợp ESG vào vận hành và hợp tác cùng các chuyên gia.

5. Kết luận

Phát triển bền vững không còn là một xu hướng mà đã trở thành yêu cầu tất yếu đối với doanh nghiệp trong thời gian tới. Việc tích hợp ESG vào chiến lược kinh doanh không chỉ giúp doanh nghiệp quản trị rủi ro hiệu quả, nâng cao uy tín thương hiệu, thu hút đầu tư mà còn tạo sự gắn kết với các bên liên quan.

Mặc dù quá trình này đi kèm với nhiều thách thức về dữ liệu, chuẩn mực và nguồn lực, nhưng các xu hướng chuẩn hóa các báo cáo như IFRS S1, S2 đang tạo ra điều kiện thuận lợi hơn để các doanh nghiệp có thể triển khai thực hiện ESG một cách có chiến lược và mang tính hệ thống.

Đối với nghề nghiệp kế toán, các kế toán viên không chỉ đối mặt với trách nhiệm lớn hơn mà còn có cơ hội khẳng định vai trò quan trọng của mình.

Họ có thể trở thành những người dẫn dắt trong thực hiện báo cáo tích hợp, quản trị thông tin phi tài chính và hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng chiến lược phát triển bền vững. Do đó, để đáp ứng kỳ vọng ngày càng cao về minh bạch và kiểm chứng thông tin ESG, kế toán viên cần trang bị kiến thức và kỹ năng chuyên sâu.

Nghiên cứu này đã đề xuất một cách tiếp cận toàn diện nhằm hỗ trợ kế toán viên có thể tham gia vào hoạt động tích hợp ESG của doanh nghiệp. Các khuyến nghị từ việc nắm vững chuẩn mực, đánh giá tính trọng yếu đến xây dựng văn hóa bền vững sẽ là tài liệu tham khảo hữu ích cho cả doanh nghiệp và giới chuyên môn kế toán. Và các nghiên cứu tương lai có thể mở rộng theo hướng định lượng hóa tác động của ESG đến hiệu quả tài chính hoặc phân tích sâu các trường hợp triển khai ESG tại doanh nghiệp Việt Nam ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

- Burritt, R. L., Schaltegger, S., & Zvezdov, D. (2011). Carbon management accounting: explaining practice in leading German companies. *Australian accounting review*, 21(1), 80-98.
- Dasinapa, M. B. (2024). The integration of sustainability and ESG accounting into corporate reporting practices. *Advances in Applied Accounting Research*, 2(1), 13-25.
- Deloitte. (2023). DeloitteESGNow - Global ESG Disclosure Standards Converge: ISSB Finalizes IFRS S1 and IFRS S2. [Online] Available at <https://dart.deloitte.com/USDART/home/publications/deloitte/heads-up/2023/global-esg-disclosure-standard-coverage-issb-finalizes-ifrs-s1-s2>
- Elkington, J. (1994.) Towards the Sustainable Corporation: Win-Win-Win Business Strategies for Sustainable Development. *California Management Review*, 36, 90-100.
- Freeman, R. E. (1984). *Strategic management: a stakeholder approach*. Massachusetts: Pitman.
- Friede, G., Busch, T., & Bassen, A. (2015). ESG and financial performance: aggregated evidence from more than 2000 empirical studies. *Journal of sustainable finance & investment*, 5(4), 210-233.
- Henriques, A., & Richardson, J. (2013). *Triple Bottom Line*. Routledge, UK.
- IFRS Foundation. (2023a). IFRS S1: General Requirements for Disclosure of Sustainability-related Financial Information. [Online] Available at <https://www.ifrs.org/issued-standards/ifrs-sustainability-standards-navigator/ifrs-s1-general-requirements/>
- IFRS Foundation. (2023b). IFRS S2: Climate-related Disclosures. [Online] Available at <https://www.ifrs.org/issued-standards/ifrs-sustainability-standards-navigator/ifrs-s2-climate-related-disclosures/>

Meutia, I., Kartasari, S. F., & Yaacob, Z. (2022). Stakeholder or legitimacy theory? The rationale behind a company's materiality analysis: Evidence from Indonesia. *Sustainability*, 14(13), 7763.

PwC. (2022). From Ambition to Impact Vietnam ESG Readiness Report. [Online] Available at <https://www.pwc.com/vn/en/publications/2022/pwc-vietnam-esg-readiness-2022-en.pdf>

Thomson Reuters. (2023). ESG Case Study: How CIBC built up its ESG strategy. [Online] Available at <https://www.thomsonreuters.com/en-us/posts/esg/esg-case-study-cibc-strategy/>

Ngày nhận bài: 12/1/2025

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 26/1/2025

Ngày chấp nhận đăng bài: 13/2/2025

INTEGRATING ESG FACTORS INTO BUSINESS STRATEGY: IMPLICATIONS FOR CORPORATE GOVERNANCE AND FINANCIAL REPORTING

● **TRAN KHANH LAM**

Vietnam Association of Certified Public Accountants (VACPA)

ABSTRACT:

This study explores the integration of Environmental, Social, and Governance (ESG) strategies into corporate operations, with a particular focus on their implications for financial and managerial accounting. Utilizing qualitative research and document analysis, the study finds that embedding ESG considerations into business strategy generates long-term advantages, including improved competitiveness, strengthened stakeholder trust, and reduced operational and reputational risks. However, several challenges persist, such as inconsistencies in data accuracy, comparability, the absence of uniform reporting standards, and the limited assurance of ESG related information. To address these issues, the study examines international sustainability reporting frameworks, with particular attention to the IFRS standards issued by the International Sustainability Standards Board (ISSB), as a pathway toward standardized and reliable ESG disclosures.

Keywords: ESG, ESG strategy, sustainability reporting, financial accounting, management accounting, IFRS.